

Số: 5129 /TCT-TVQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2010

V/v một số quy định
về in, sử dụng hoá đơn

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Tiếp theo công văn số 4629/TCT-TVQT ngày 15/11/2010 của Tổng cục Thuế về một số quy định in hoá đơn do Cục Thuế phát hành khi thực hiện Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ và Thông tư số 153/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP nêu trên; để thực hiện thống nhất, Tổng cục Thuế hướng dẫn thêm một số nội dung cụ thể về hoá đơn đặt in, hoá đơn tự in như sau:

1. Về mẫu hoá đơn:

Hoá đơn GTGT và hoá đơn bán hàng do Cục Thuế đặt in thực hiện theo mẫu 3.1 và 3.2; hoá đơn GTGT, hoá đơn xuất khẩu, Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý do các tổ chức, cá nhân tự in, đặt in tham khảo theo mẫu 5.1, 5.4 và 5.6 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2905/QĐ-BTC ngày 09/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 153/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ.

2. Về ký hiệu hoá đơn:

Tại điểm 1.3 Phụ lục 1 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn về ký hiệu hoá đơn như sau: “3 ký tự cuối cùng thể hiện năm thông báo phát hành hoá đơn và hình thức hoá đơn”. Tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2905/QĐ-BTC ngày 09/11/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính đính chính một đoạn tại điểm 1.3 Phụ lục 1 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính như sau: “ 3 ký tự cuối cùng thể hiện năm tạo hoá đơn và hình thức hoá đơn. Năm tạo hoá đơn được thể hiện bằng hai số cuối của năm”. Căn cứ quy định nêu trên, 3 ký tự năm tạo hoá đơn trong ký hiệu của hoá đơn tự in, hoá đơn đặt in của các Cục Thuế, các tổ chức, cá nhân đã tạo là 10T, 10P hoặc là 11T, 11P đều được chấp nhận.

3. Về số lượng chữ số của số thứ tự trên hoá đơn:

Tại điểm d, khoản 1, Điều 4 Thông tư số 153/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ quy định: “ Số thứ tự của hoá đơn là số thứ tự theo dãy số tự nhiên trong ký hiệu hoá đơn, gồm 7 chữ số trong một ký hiệu hoá đơn”. Như vậy, hoá đơn (bao gồm cả tem, vé, thẻ) phải được tạo đủ 7 chữ số.

4. Về việc bán hoá đơn do cơ quan Thuế phát hành:

Các loại hoá đơn do Tổng cục Thuế in, phát hành có các ký tự năm phát hành: /2010B và /2010N được bán cho các tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh tới hết ngày 31/12/2010.

Các loại hoá đơn do các Cục Thuế in, phát hành theo quy định tại Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ và Thông tư số 153/2010/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ được bán cho các tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh từ ngày 01/01/2011.

5. Về việc đóng dấu tên khi mua hoá đơn tại cơ quan Thuế:

Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ và Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ không quy định việc các hộ, cá nhân kinh doanh thuộc diện được mua hoá đơn của cơ quan Thuế phải đóng dấu tên trên hoá đơn khi mua hoá đơn.

6. Đính chính điểm 1, điểm 3 công văn số 4629/TCT-TVQT ngày 15/11/2010 như sau:

Về các loại hoá đơn do cơ quan Thuế đặt in, tại điểm 1, điểm 3 công văn nêu trên đã in là:

- “- Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, mẫu số: 03P XK3/001;
- Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý, mẫu số: 04H DL3/001”.

Nay sửa lại là:

- “- Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, mẫu số: 03X KNB3/001;
- Phiếu xuất kho hàng gửi bán đại lý, mẫu số: 04H GDL3/001”.

Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thống nhất theo hướng dẫn trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Cục Thuế phản ánh kịp thời để Tổng cục Thuế nghiên cứu, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Vụ, đơn vị thuộc TCT;
- ĐD VP TCT tại TP HCM;
- Lưu: VT, TVQT (AC).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Đã ký

Bùi Văn Nam